TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **37**/2024/HS-ST
Ngày: 10/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Nữa.

Ông Lâm Thuận Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Thái H (tên thường gọi là Mèo); Sinh ngày: 25/11/1988; Tại: Tỉnh Tiền Giang; Hộ khẩu thường trú: 29 đường LTHG, phường D, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang (xóa hộ khẩu từ ngày 12/10/2023); Chỗ ở: Sống lang thang, không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn X và bà: Võ Thị Ngọc N; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/01/2024.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

1. Bà Trần Thị Thu T; Sinh năm: 2001; Thường trú: Thôn ĐP, xã ĐH, huyện ĐM, tỉnh Đắk Nông; Chỗ ở: 9/1 đường số 4, phường AK, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Bà Võ Thị T1; Sinh năm: 2001; Thường trú: Ấp TM, xã HP, huyện TH, tỉnh Phú Yên; Chỗ ở: 9/1 đường số 4, phường AK, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Trần Văn K; Sinh năm: 1986; Trú tại: 37B đường LT, phường TT A, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Ông Hồng Sẹc T2; Sinh năm: 1992; Thường trú: 634/8 đường PVC, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: B4/23G đường TĐN, ấp B, xã TK, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 10/9/2023, bà Trần Thị Thu T điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Lead, biển số 48E1-259.93 chở bà Võ Thị T1 đến Siêu thị Mega BP, địa chỉ số 10 đường BP, Phường K, Quận F làm việc. Tại bãi giữ xe của siêu thị, bà Thu T để chiếc máy tính xách tay hiệu Asus của bà cùng với chiếc máy tính xách tay hiệu Dell (kèm dây sạc) của bà Võ Thị T1 vào chiếc ba lô của bà Võ Thị T1, rồi cất chiếc ba lô vào trong cốp xe biển số 48E1-259.93, xong cả hai vào siêu thị làm việc. Đến 21 giờ cùng ngày, bà Trần Thị Thu T và Võ Thị T1 ra lấy xe thì phát hiện bị mất chiếc ba lô (bên trong có 02 chiếc máy tính xách tay) cùng với số tiền 16.000 đồng để trong cốp xe nên báo cho nhân viên trực bảo vệ biết. Qua kiểm tra Camera ghi hình phát hiện vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 10/9/2023, Võ Thái H đã lén lút mở cốp chiếc xe gắn máy biển số 48E1-259.93 lấy trộm số tiền 16.000 đồng cùng với chiếc ba lô để trong cốp xe.

Ngày 01/10/2023, Võ Thái H tiếp tục đến bãi giữ xe của Siêu thị Mega BP tìm tài sản lấy trộm thì bị lực lượng bảo vệ siêu thị bắt giữ giao Công an Phường 11, Quận 6 giải quyết.

Tại Công an Phường 11, Quận 6 cũng như tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Võ Thái H đều khai nhận nội dung nêu trên. Ngoài ra, H khai sau khi chiếm đoạt được chiếc balo, bên trong có 02 chiếc máy tính xách tay, H đem chiếc máy tính xách tay hiệu Dell (kèm dây sạc) đến địa chỉ 39 đường BH, Phường M, Quận F bán cho ông Trần Văn K lấy 2.500.000 đồng, đem chiếc máy tính xách tay hiệu Asus đến địa chỉ B4/23G đường TĐN, xã TK, huyện BC bán cho ông Hồng Sẹc T2 lấy 2.200.000 đồng. Riêng chiếc ba lô, H vứt bỏ ở khu vực cầu BĐ, xã TK, huyện BC. Đến ngày 01/10/2023, H tiếp tục đến khu vực bãi giữ xe Siêu thị Mega BP tìm tài sản sơ hở lấy trộm thì bị bảo vệ phát hiện bắt giữ như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, các ông Trần Văn K, Hồng Sẹc T2 đã giao nộp chiếc máy tính xách tay hiệu Dell (kèm dây sạc) và chiếc máy tính xách tay hiệu Asus cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6.

Tại các Kết luận định giá tài sản số: 91/KL-HĐĐGTS ngày 11 tháng 10 năm 2023 và số: 14/KL-HĐĐGTS ngày 07 tháng 3 năm 2024, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá của các tài sản bị chiếm đoạt tại thời điểm ngày 10/9/2023 như sau:

- 01 máy tính xách tay (laptop) hiệu Asus X409J I3-1005/4G/512G (tình trạng sử dụng còn khoảng 90%) là: 3.500.000 đồng.

- 01 máy tính xách tay (laptop) hiệu Dell 3490 I3-10110u/4G/256G (tình trạng sử dụng còn khoảng 80%) là: 4.000.000 đồng.

Còn 01 dây sạc máy tính xách tay hiệu Dell; 01 ba lô không rõ nhãn hiệu (bị hại khai được tặng, đã cũ không còn giá trị sử dụng), do không cung cấp đầy đủ thông tin, nên Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6 từ chối định giá.

Ngày 16 tháng 10 năm 2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 163/QĐ-ĐTTH); khởi tố bị can đối với Võ Thái H về tội «Trộm cắp tài sản» (Quyết định số: 167/QĐ-ĐTTH).

Đối với các ông Trần Văn K, Hồng Sẹc T2, là những người có hành vi mua hai chiếc máy tính xách tay từ Võ Thái H, nhưng các ông này không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại Cáo trạng số: 32/CT-VKS-Q6 ngày 08 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Võ Thái H về tội «Trộm cắp tài sản» theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Võ Thái H khai nhận chính bị cáo, đã thực hiện hành vi lấy trộm số tiền 16.000 đồng và 01 chiếc bao lô màu đen (để trong cốp xe gắn máy hiệu Honda Lead, biển số 48E1-259.93 gửi tại bãi giữ xe của Siêu thị Mega BP, địa chỉ số 10 đường BP, Phường K, Quận F), bên trong ba lô có 01 máy tính xách tay hiệu Dell (kèm dây sạc) và 01 máy tính xách tay hiệu Asus vào khoảng 16 giờ 20 phút ngày 10/9/2023 như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Thái H như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Võ Thái H từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội «Trộm cắp tài sản» theo khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Buộc bị cáo Võ Thái H nộp lại 4.700.000 đồng, là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội để sung vào ngân sách nhà nước.

Về bồi thường thiệt hại: Không yêu cầu, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 quần kaki dài màu đen; 01 đôi dép màu trắng - đen.

Trả lại bị cáo Võ Thái H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Readmi, model 23021 RAAEG.

Đối với 02 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh liên quan đến việc Võ Thái H lấy trộm tài sản tại bãi giữ xe của Siêu thị Mega BP, địa chỉ số 10 đường BP, Phường K, Quận F vào ngày 10/9/2023), đã được niêm phong (BL172), là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Võ Thái H nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Võ Thái H tại phiên tòa với Biên bản ghi nhận hình ảnh qua Camera; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận định giá tài sản số: 91/KL-HĐĐGTS ngày 11/10/2023 và số: 14/KL-HĐĐGTS ngày 07/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6; lời khai của bị hại Trần Thị Thu T, Võ Thị T1; của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trần Văn K, Hồng Sẹc T2 và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Thái H đã phạm tội «Trộm cắp tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Võ Thái H đã lợi dụng sự sơ hở của các bà Trần Thị Thu T, Võ Thị T1, lén lút chiếm đoạt của các bà này 01 chiếc ba lô (để trong cốp xe gắn máy biển số 48E1-259.93), bên trong ba lô có 02 máy tính xách tay (01 máy hiệu Asus X409J I3-1005/4G/512G trị giá 3.500.000 đồng, 01 máy hiệu Dell 3490 I3-10110u/4G/256G trị giá 4.000.000 đồng), 01 dây sạc máy tính xách tay hiệu Dell và số tiền 16.000 đồng vào sáng ngày 10/9/2023 tại bãi giữ xe của Siêu thị Mega BP, địa chỉ 10 đường BP, Phường K, Quận F (tổng trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 7.516.000 đồng. Riêng chiếc ba lô và dây sạc máy tính, do không cung

cấp đầy đủ thông tin nên Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6 từ chối định giá). Hành vi của bị cáo Võ Thái H không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, trị an xã hội. Hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội «Trộm cắp tài sản» thuộc trường hợp «tài sản bị chiếm đoạt trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng» theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Võ Thái H là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Võ Thái H đã hoàn thành, việc bị phát hiện bắt giữ là hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về xâm phạm sở hữu. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo Võ Thái H còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Việc bồi thường thiệt hại: Cơ quan điều tra đã xử lý trả 01 máy tính xách tay (laptop) hiệu Asus X409J I3-1005/4G/512G cho Bà Trần Thị Thu T; trả 01 máy tính xách tay (laptop) hiệu Dell 3490 I3-10110u/4G/256G và 01 dây sạc lptop hiệu Dell cho bà Võ Thị T1. Tại phiên tòa, bà Trần Thị Thu T và bà Võ Thị T1 đều vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra các bà này không yêu cầu bồi thường (theo hai Đơn không yêu cầu bồi thường và hai Biên bản về việc trả lại tài

sản, đồ vật, tài liệu cùng ngày 06/02/2024 - BL164, 166, 167, 170), do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Việc xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với 01 quần kaki dài màu đen; 01 đôi dép màu trắng - đen (bị cáo Võ Thái H sử dụng lúc lấy trộm tài sản), là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.2] Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Readmi, model 23021 RAAEG thu giữ của bị cáo Võ Thái H. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo vì không đủ căn cứ xác định do bị cáo phạm tội mà có hay bị cáo đã hoặc sẽ dùng vào việc phạm tội. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 08/PNK ngày 06 tháng 02 năm 2024 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 26/QĐ-VKS-Q6 ngày 08 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26 tháng 3 năm 2024 giữa Công an Quận 6 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6)

[7.3] Đối với 02 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh liên quan đến việc Võ Thái H lấy trộm tài sản tại bãi giữ xe của Siêu thị Mega BP, địa chỉ số 10 đường BP, Phường K, Quận F vào ngày 10/9/2023), đã được niêm phong (BL172), là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Đối với các ông Trần Văn K, Hồng Sẹc T2, là những người có hành vi mua 02 chiếc máy tính xách tay từ bị cáo Võ Thái H, nhưng Viện kiểm sát xác định các ông này không biết rõ đó là tài sản do phạm tội mà có, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Tại Cơ qua điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Võ Thái H khai sau khi chiếm đoạt được 02 chiếc máy tính xách tay, bị cáo đem chiếc máy tính xách tay hiệu Dell (kèm dây sạc) bán cho ông Trần Văn K lấy 2.500.000 đồng, đem chiếc máy tính xách tay hiệu Asus bán cho ông Hồng Sẹc T2 lấy 2.200.000 đồng. Quá trình điều tra, các ông Trần Văn K, Hồng Sẹc T2 đã giao nộp lại 02 chiếc máy tính trên cho Cơ quan điều tra để trả cho bị hại. Mặc dù, các ông K, T2 không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền mà các ông này đã bỏ ra để mua 02 chiếc máy tính (theo hai Biên bản ghi lời khai cùng ngày 12/01/2024 - BL117, 126), nhưng xét các ông K, T2 cũng có lỗi trong việc mua 02 chiếc máy tính (mua máy không có hóa đơn, chứng từ), nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp lại toàn bộ khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội này để sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Còn số tiền 16.000 đồng bị cáo lấy trong cốp xe gắn máy biển số 48E1-259.93, do bị hại Trần Thị Thu T không yêu cầu bị cáo bồi thường. Xét đây là quyền tự định đoạt về tài sản của bị hại, không bị ép

buộc, không trái pháp luật, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận và không buộc bị cáo nộp lại 16.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo Võ Thái H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Võ Thái H** (Mèo) 01 (một) năm tù về tội «Trộm cắp tài sản». Thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2024.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Võ Thái H nộp lại 4.700.000 (bốn triệu bảy trăm ngàn) đồng, là tiền bị cáo có được từ việc cầm hai chiếc máy tính xách tay để sung vào ngân sách nhà nước.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) quần kaki dài màu đen; 01 (một) đôi dép màu trắng - đen.

- Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Võ Thái H 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Readmi, model 23021 RAAEG.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26 tháng 3 năm 2024 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Võ Thái H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Võ Thái H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Trần Thị Thu T, Võ Thị T1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng

cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên